

Nhân Văn Giai Phẩm m đ u cho tinh th n đ u tranh cho t do t t ng, cho công cu c đ i m i văn h c, tinh th n này không ch m đ t khi phong trào b d p t t,



Trang bìi báo Nhân Văn s 1 và Giai Phẩm Mùa Xuân (nh : DR)

M c dù b t ngu n t quân đ i, nh ng không tìm th y văn b n nào c a ba t ng lãnh Lê Quang Đ o, Tr n Đ và Lê Liêm trong t ng c c chính tr lên án phong trào. Trong v thanh tr ng Nhân Văn Giai Phẩm, quân đ i đ ng ngoài. Quân đ i s ch tay h n dân s . Nhân Văn Giai Phẩm m đ u cho tinh th n đ u tranh cho t do t t ng, cho công cu c đ i m i văn h c, tinh th n này không ch m đ t khi phong trào b d p t t, ch ng y ên trong ba m i năm r i i bùng lên nh ng năm 1987- 88, v i vai trò ch đ o c a Tr n Đ .

V i nh ng t li u và nhân ch ng hi n hành, chúng ta có th tóm t t l ch trình ho t đ ng c a phong trào NVGP, theo th t ngày tháng, nh sau :

Tháng 3/1955: Trong quân đ i, Tr n Đ n, T Phác, v i s c ng tác c a Hoàng C m, Lê Đ t, ch tr ng vi c phê bình t p th Vi t B c c a T H u.

Tháng 4/1955: Nhóm Tr n Đ n, T Phác ký "Đ th o đ ngh cho m t chính sách văn hoá", ch y u đòi quy n t do sáng tác. Bác b ch đ chính tr viên trong văn ngh quân đ i.

T 13/6/55 đ n 14/9/55: Tr n Đ n, T Phác b b t, b ph t c m tr i trong tr i 3 tháng vì lý do ph m quân k , sau đó đ c đ a đi c i t o Yên Viên (tham gia C i cách ru ng đ t đ t 5).



T<#225; Nhân Văn số 1 và bài phê ng<#228;ng v<#228;n lu<#225;t s<#225; Nguy<#225;n M<#225;nh T<#225;ng v<#228; dân ch<#228; (Đ<#228;nh : DR)

Ngày 30/9/1956: Nhân văn số 2, v<#228;i bài Ph<#228;ng v<#228;n Đ<#228;o Duy Anh v<#228; m<#228; r<#228;ng t<#228; do và dân ch<#228;, bài Tr<#228; l<#228;i Nguy<#225;n Ch<#228;ng và báo Nhân dân c<#228;a Nguy<#225;n H<#228;u Đ<#228;ng (ký tên Hoàng C<#228;m, H<#228;u Loan, Tr<#228;n Duy), bài Ph<#228;n đ<#228;u cho trăm hoa đ<#228;a n<#228; c<#228;a Tr<#228;n Duy...

Ngày 30/9/56: Giai phẩm mùa thu, t<#228;p II, v<#228;i bài B<#228;nh s<#228;ng bá<#228;i cá nhân c<#228;a Tr<#228;ng T<#228;u, Ông bình v<#228;i c<#228;a Phan Khôi, Nh<#228;ng ng<#228; i kh<#228;ng l<#228; c<#228;a Tr<#228;n Duy, Ch<#228;ng tham ô l<#228;ng phí c<#228;a Phùng Quán,...

Ngày 8/10/1956: Giai phẩm mùa xuân tái b<#228;n.

Ngày 15/10/56: Nhân văn số 3, K<#228; ni<#228;m ngày Vũ Tr<#228;ng Ph<#228;ng t<#228; th<#228; 13/10/1939, và các bài N<#228; l<#228;c phát tri<#228;n t<#228; do dân ch<#228; c<#228;a Tr<#228;n Đ<#228;c Th<#228;o, Ph<#228;ng v<#228;n bác sĩ Đ<#228;ng Văn Ng<#228; v<#228; m<#228; r<#228;ng t<#228; do và dân ch<#228;,...

Ngày 30/10/56: Giáo s<#228; Nguy<#225;n M<#225;nh T<#225;ng đ<#228;c bài di<#228;n văn "Qua nh<#228;ng sai l<#228;m trong c<#228;i cách ru<#228;ng đ<#228;t xây đ<#228;ng quan đ<#228;nh lãnh đ<#228;o" t<#228;i M<#228;t Tr<#228;n T<#228; Qu<#228;c, Hà n<#228;i.

Ngày 30/10/1956: Giai phẩm mùa thu, t<#228;p III, v<#228;i bài Văn ngh<#228; và chính tr<#228; c<#228;a Tr<#228;ng T<#228;u, M<#228;n phát tri<#228;n h<#228;c thu<#228;t c<#228;a Đ<#228;o Duy Anh,...

Ngày 5/11/56: Nhân văn số 4, v<#228;i bài C<#228;n ph<#228;i chính quy h<#228;n n<#228;a c<#228;a Nguy<#225;n H<#228;u Đ<#228;ng, S<#228; th<#228;t v<#228; xúc ph<#228;m thi sĩ Nguy<#225;n B<#228;nh và báo Trăm Hoa c<#228;a Ng<#228; i Quan Sát, Thành th<#228;t đ<#228;u tranh cho dân ch<#228; c<#228;a Tr<#228;n Duy, Con ng<#228;a già c<#228;a chúa Tr<#228;nh c<#228;a Phùng Cung, Nh<#228;ng ngày báo hi<#228;u mùa xuân c<#228;a Văn Cao,...

Ngày 10/11/56: Đ<#228;t m<#228;i, báo sinh viên, v<#228;i bài Phê bình lãnh đ<#228;o sinh viên c<#228;a Q. Ng<#228;c và T.

H&ng, L&ch s& m&t câu chuy&n tình c&a Bùi Quang Đ&ai,...

Ngày 20/11/56: Nhân văn s& 5, v&i bài Hi&n pháp Vi&t nam năm 1946 và hi&n pháp Trung hoa b&o đ& m&t do dân ch& th& nào? c&a Nguy&n H&u Đ&ng, Bài h&c Ba lan và Hung-ga-ri c&a Lê Đ&t (ký tên Ng& i Quan Sát),...

Tháng 12/56: Giai phẩm mùa đông, t&p I, v&i bài T& do t& t&ng c&a văn ngh& sĩ và s& lãnh đ&o c&a Đ&ng C&ng s&n Bôn-sê-vích c&a Tr&ng T&u, N&i dung xã h&i và hình th&c t& do c&a Tr&n Đ&c Th&o,...

Ngày 09/12/1956: H& Chí Minh ký s&c l&nh bãi b& quy&n t& do báo chí.

Ngày 15/12/56: Nhân văn s& 6 đang in, b& đình ch&.

Cu&i tháng 12/56: T& Do di&n đ&n, t&p m&t, t&p chí chuyên v& Lý lu&n, Phê bình, Sáng tác, do Minh Đ&c phát hành cu&i tháng 12, b& c&m.

T& do di&n đ&n g&m có các bài: Qua sai l&m c&a C&i cách ru&ng đ&t, xây d&ng quan đ& m&nh lãnh đ&o c&a Nguy&n M&nh T&ng; truy&n ng&n Chú bé làm văn c&a Tr&n Đ&n; T&i sao qu&n chúng nhân dân tha thi&t đ&n cu&c đ&u tranh văn ngh& ? c&a Nguy&n H&u Đ&ng; Nhi&m v& c&a văn h&c không ph&i là gi&i thích chính sách c&a Phan Ng&c; Đ&ng Long M&ch c&a Lê Đ&t; Vài ý nghĩ sau khi đ&c bài th& Đ&ng Long M&ch c&a Hoàng C&m; Sinh ho&t văn hoá c&a Tr&ng T&u - Tr&n Đ&c Th&o [theo t& li&u c&a Boudarel, trong bài Le tort de parler trop tot (Sai l&m vì nói quá s&m) vi&t v& Nguy&n M&nh T&ng, Revue Sud Est Asie, s& 52].

T& 20 đ&n 28/2/57: Đ&i h&i văn ngh& II h&p t&i Hà N&i. Tr&ng Chinh kêu g&i đ&u tranh "đ&p nát b&n NVGP".

Cu&i năm 57: Mao Tr&ch Đông h& l&nh đánh phái h&u. Huy C&n và Hà Xuân Tr&ng đ&c c& đi h&c t&p chính sách c&a Trung Qu&c.

Tháng 2 và 3/58: Khi h& tr& v&, đ&ng thi hành chính sách "tri&t h& n&c đ&c Nhân Văn", t& ch&c hai l&p đ&u tranh & Thái Hà &p.

Ngày 4/6/58: "Tr&n chi&n đ&u ch&ng b&n phá ho&i NVGP" k&t thúc b&ng Đ&i h&i văn ngh& III, t&i Hà n&i v&i bài báo cáo t&ng k&t c&a T& H&u, Ngh& quy&t c&a 800 văn ngh& sĩ lên án "b&n NVGP", và các h&i văn ngh& thi hành các bi&n pháp k& lu&t.

Ch&m n& t& đòi h&i quy&n t& do sáng tác

Nhìn l&i l&ch trình trên đây, chúng ta th&y ngay s& xác đ&nh tr&&c đây c&a Hoàng Văn Chí trong Trăm hoa đua n& trên đ&t B&c và c&a Boudarel trong Trăm hoa đua n& trong đêm Vi&t nam (THDNTĐVN) v& nguyên nhân phát xu&t Nhân văn giai phẩm t& Trăm hoa đua n& & Trung Qu&c là sai, vì phong trào & Vi&t nam, ch&m n& t& vi&c đòi h&i t& do sáng tác (tháng 4/55) trong quân đ&i, và chính th&c b&t đ&u v&i Giai phẩm mùa xuân (tháng 1/56), trong khi đ&n tháng 5/56 Mao Tr&ch Đông m&i phát đ&ng phong trào Trăm hoa đua n&.

Nh&ng nh& Đ&ng Lao Đ&ng h&c t&p chính sách c&a Mao Tr&ch Đông và Liên Xô, m&i có vi&c n&i r&ng t& do văn ngh& & Vi&t nam, m&i t& ch&c l&p h&c t&p dân ch& 18 ngày, và Nguy&n H&u Đ&ng m&i có c& h&i tr& l&i văn tr&&ng và chính tr&&ng, gi& vai trò lãnh đ&o phong trào NVGP.

Tác phẩm c&a Boudarel đ&t tr&ng tâm vào Tr&n D&n và bi k&ch Tr&n D&n, theo ông Tr&n D&n ch&u &nh h&&ng t& t&&ng ph&n kháng c&a H& Phong trong chuy&n đi Trung Hoa tháng 7 năm 1954 (đ& vi&t b&n đ&n gi&i cho phim Đ&n Biên Ph&). Th&m chí Boudarel còn cho r&ng hai ch& Nhân Văn l&y t& câu m&t c&a H& Phong: "Hi&n th&c xã h&i theo quan ni&m c&a tôi ph&i quay v& v&i con ng&&i... v& s& gi&i phóng con ng&&i... v& tinh th&n nhân văn" (THDNTĐVN, Boudarel, trang 59). Trong nh&n xét này, ông đã l&m trên m&t s& đ&i m:

- T& Nhân Văn do Nguy&n H&u Đ&ng ch& tr&&ng, khi &y Tr&n D&n đã m&t m&i, lui vào m&t sau vì chuy&n tù t&i, v& con, gia đ&nh.

- Tên Nhân Văn là do Nguy&n H&u Đ&ng hay Hoàng C&m đ&t ra. Lê Đ&t nói: "Anh C&m thì nói r&ng tên Nhân Văn là do anh &y nghĩ ra. Còn anh Đ&ng cũng nói Nhân Văn do anh &y nghĩ ra,

thực tình tôi cũng không hiểu như thế nào". Và Hoàng Cầm, trong lần phỏng vấn năm 2007, nhận rằng ông đã nghĩ ra tên Nhân Văn; nhưng trong bài "thứ nhất", năm 1958, Hoàng Cầm viết: "Mặt lớn nhất, có Nguyễn Bính, Đặng, Tác [bác sĩ Trần Hữu Tác?], bàn với tên tờ báo và mời Nguyễn Bính làm thủ ký tòa soạn, thì tôi nghĩ là "tên báo gì gì cũng được" miễn là có báo ra được". (Nhưng bài thứ nhất của Hoàng Cầm, Văn Nghệ số 12, tháng 5/58)

- Dù Trần Dần "thứ nhất" rằng sẽ chọn người của mình "có màu sắc tờ tạp chí Hä Phong", cũng chỉ là mặt lớn nói, bởi những thành viên chính của phong trào NVGP hầu hết đều thuộc những văn hoá Pháp, không mấy nghi ngờ về mặt Hán văn để được Hä Phong.

Tóm lại về nguyên nhân phát xuất phong trào Nhân Văn Giai Phẩm, với những tài liệu hiện hành, chúng ta có thể xác định: mặt sẽ bắt nguồn từ quân đội, nhưng người đầu tiên là Trần Dần, Tác Phác, với sự cộng tác của Hoàng Cầm, Lê Đạt trong hai vị trí: Phê bình tờ tạp chí Văn Nghệ của Tä Hữu và Bên "Đä thảo luận" cho mặt chính sách văn hoá".

Vä phê bình tờ tạp chí Văn Nghệ của Tä Hữu

Trong một năm sau Hiệp định Genève, ở miền Bắc, trong quân đội, nổi lên phong trào đòi đòi cải thiện văn học và tranh đấu cho tờ do sáng tác do Trần Dần, Tác Phác chủ trì cùng với sự cộng tác của Hoàng Cầm, Lê Đạt và một số văn nghệ sĩ. Sự phản kháng chia làm hai đợt:

- Tháng 3/1955, Trần Dần, Tác Phác cộng tác với Hoàng Cầm, Lê Đạt, tổ chức việc phê bình tờ tạp chí Văn Nghệ của Tä Hữu, với những bài của Hoàng Yến, Hoàng Cầm, Lê Đạt.

- Tháng 4/1955 Trần Dần, Tác Phác, Hoàng Cầm, Đä Nhuän, Hoàng Tích Linh và Trúc Lâm ký bản "Đä thảo luận" cho mặt chính sách văn hoá".

Hai sự kiện này đi đôi và gắn bó với nhau. Trước kháng chiến, Trần Dần đã cùng Đinh Hùng, Vũ Hoàng Đäch (em Vũ Hoàng Chương) ra tạp chí Đä đài (16/11/1946), với bản tuyên ngôn tờ tạp chí. Trong kháng chiến, năm 1950 Trần Dần gặp Lê Đạt, cùng chí hướng đi mời thi ca. Bản đầu của số đầu tiên là phần "chôn đàn anh" (nhớ bài Nguyễn Sa, và hành động của nhóm Sáng Tạo, trong Nam, công kích Nhật Linh và Tä Lạc văn đoàn). Trong đám "đàn anh" này, ở ngoài

Bác, Tô Hữu là khuôn mặt tiêu biểu.

Nhân dịp tập thể Việt Bắc vừa phát hành tháng 12/54, đã có bài ca tụng của Xuân Trùng trên báo Nhân Dân (24/1/55) và một bài tràng giang đì hi tung hô hát mình của Xuân Diệu trên hai số Văn Nghệ 64 và 65 (tháng 2/55). [In lại trong "Tổ liệu thơ o luận 1955 và tập thể Việt Bắc", do Lê Nguyên Ân sưu tầm và biên soạn, nxb Văn Hoá thông tin, 2005]

Ngày 4/3/55, Trần Dần và Tô Phác bèn đứng ra tổ chức một buổi phê bình (kiểu toà đàm) thơ Tô Hữu trong khuôn khổ văn nghệ quân đội, với sự hiện diện của tập thể Nguyễn Chí Thanh, Chủ nhiệm Tập thể chính trị. Lê Đạt, kẻ lái không khí hôm ấy như sau:

"Lúc đầu, tôi đã thấy ông Nguyễn Chí Thanh ngời dậy rồi. Hoàng Yến lên nói về thơ Tô Hữu và báo rằng thơ Tô Hữu bây giờ "nhỏ" hơn thơ Tô Hữu thời trước, thì đó cũng là một cách nói thôi. Sau đó, khi anh Thanh lên diễn đàn thì tôi thấy không khí im lặng, không ai nói gì nữa. Trần Dần đá chân tôi báo: "Thôi, thơ của lên đi." Tôi lên nói một bài về thơ Tô Hữu và tôi có nhắc đến sự sùng bái của Hồ Chí Minh của Tô Hữu. Cuộc trao đổi ấy rất vui với tôi ông Thanh cũng không nói gì nữa. Căn cứ trên cuộc thảo luận ấy thì anh em thấy là có thể có một bài để viết trên tập chí Văn Nghệ mà lúc đó tôi là trưởng tập thể. Sau đó tôi có lên trình bày với anh Tô Hữu về tập báo Văn Nghệ".(phỏng vấn Lê Đạt, RFI).

Buổi toà đàm, mục đích là nói miêng. Nhóm Lê Đạt muốn đưa lên tập chí Văn Nghệ (Nguyễn Hữu Đang và Lê Đạt là trong ban biên tập). Khi Lê Đạt lên gặp Tô Hữu (bàn về nội dung tập báo), thì tình của Tô Hữu là "gợi ý" Lê Đạt nên viết bài phê bình tập thể Việt Bắc (chức ông chỉ để một số phê bình tăng bớt của đàn em).

Lê Đạt, nhân đã có sẵn bài của Hoàng Yến trong túi, bèn tập hợp thêm một số bài khác, làm số báo để cất giữ về tập Việt Bắc. Chức Tô Hữu không ngờ với việc lái xảy ra trái hẳn ý mình, và nhắc lại Lê Đạt: "Tôi nhắc Việt Nam người ta chức quen chê anh Tô Hữu bao giờ".

Việc phê bình rộng rãi ra và chuyển sang các báo khác, kéo dài nhiều tháng (xem tài liệu của Lê Nguyên Ân). Nhóm Tô Hữu cũng không quên: hỏi văn nghệ tổ chức thêm hai buổi toà đàm khác, có các vị chức sắc tham dự. Trong số những bài ca tụng Việt Bắc chỉ chức có bài của Hoài Thanh, Nguyễn Đình Thi và Hoàng Trung Thông.

Phía ch   c  ba ng  i: Ho ng Y n, Ho ng C m v  L  Đ t. Tr n Đ  trung dung: v  a khen, v  a ch .

Ho ng Y n mu n ch  th  T  H u b a nh ng l ch s  n i r ng T  H u ch a n m v ng hi n th c: "Ta th y th  T  H u ng y nay c n b  h n th  T  H u tr c kia. B  v  T  H u ch a th i đ c v o th  ng n l a h ng h c chi n đ u c a th i đ i đ  đ t ch y l ng ng  i đ c. B  v  ch t s ng ch a th t s u s c n n y th  nhi u đ n c n gi  t o c ng th c" (T  li u L i Nguy n  n, trang 69).

Ho ng C m ch  th  T  H u "th u ch t s ng th c t ", "nh t nh o", "h i h t", ch  "l n v n   b n ngo i ch  kh ng đ t ph  v o m t kh i c nh n o c a t m h n", "nh ng c u v n đ m đ p" "r  r  m t l t r i th i", "ch  th y nh ng h nh  nh chung chung, g p b t c    ch  n o", khi ca t ng l nh đ o th  "đ o to b a l n", " b i "Ho n h  chi n s  Đ n Bi n gi ng nh  m t v i n c to, tr n đ y, pha l ng m t m u s a. L ng qu ",...

L  Đ t, trong b i l y lu n, cho r ng T  H u "c  g ng đ i t i c ng n ng" nh ng trong th  c n r i r t t nh ch t "ng m ng i, bu n bu n... n  l  c  s  đ u t m h n c a T  H u"... L  Đ t t ng k t y ki n c a m nh v  c c b n trong c u: "T nh ch t ti u t  s n v  xa th c t  l  hai khuy t đ m c n b n n  c n tr  kh  n ng hi n th c c a T  H u. N  l  nguy n nh n c a c i bu n, c i c ng th c, c i h i h t r i r c trong t p th " (theo t  li u L i Nguy n  n).

Tr n Đ n kh ng c  b i tr n b o, nh ng vi t trong nh t k y "T  H u nh n s  v t n  ch nh tr  qu  c ng th c qu , l  i t m t i qu . Ch  n o hay th i l i l  l p l i Nguy n Du, T n Đ , ca dao... T  H u ch a đ m t i m t c ch nh n m i m  gi " (Tr n Đ n ghi trang 143). V  trong bu i t  đ m ng y 4/3/55, theo V  T  Nam m ch l i, Tr n Đ n g i th  T  H u l  "t  ti la haine, t  ti l'amour" (t  ti c m th , t  ti t nh y u) (S  th c v  con ng  i Tr n Đ n, V  T  Nam, QĐND th ng 4/58).

T t nhi n T  H u kh ng th  n o "b  qua" v  n y.

Sang th ng sau, Tr n Đ n, T  Ph c l i tung ra m t v  m i, đ  l  b n đ  th o đ  ngh  m t ch nh s ch v n ho  trong qu n đ i.

Bản đồ thò o đò nghò cho mọt chính sách văn hoá

Tháng 4/1955, Trần Dôn, Tô Phác, Hoàng Côm, Đò Nhuôn, Hoàng Tích Linh và Trúc Lâm ký bản "Đò thò o đò nghò cho mọt chính sách văn hoá", nội dung yêu cầu cách chính sách văn nghò trong quân đò, đòi quy n t do sáng tác.

Theo Hoàng Côm: "Bản đồ thò o s p đò c thông qua. Mọt vài cán b cao c p trong quân đò i t ý tán thành nhò ng đò m chính trong bản đò nghò đó, và nhò t là hoan nghênh tinh thò n xây đò ng c a bản đò nghò".

Nhò ng : "Đò t nhiên trong không khí hào hò ng c a g n ba m i anh em văn nghò sĩ đang s n sàng c i m h t đò xây đò ng mọt trong nhò ng chính sách l n c a Đò ng, bò ng có mọt câu qu t i : "Tinh thò n bản đò nghò này chính là mọt thò t tò ng t do c a t s n. Nó chò ng t t tò ng t s n đã b t đò u t n công vào các đò ng chí !

Giá câu nói y m m mọt ng i thò ng thì cũng s thò ng thôi. Nhò ng i mọt cán b có đò thò m quy n xét i hay bác b nhò ng đò nghò c a văn nghò sĩ, thì b t đò u có mọt s đò ng c a l n. Nhò ng ng i tr c kia tán thành bản đò án thì b t đò u tr nên hoang mang". (Trích bài Con ng i Trần Dôn c a Hoàng Côm, Nhân Văn số 1).

Hoàng Côm không nói rõ nhò ng ng i hò kia là ai, và ng i "thò m quy n bác b" kia là ai. Nhò ng qua bài đánh Trần Dôn c a Vũ Tú Nam trên Văn Nghò Quân Đò, chúng ta có thò tóm t t tình hình nhò sau : Cu i năm 54, đò u 55, Phòng văn nghò quân đò i t ch c mọt cu c thò o lu n v vi c thay đò i chính sách văn nghò v i s có mọt c a tò ng Nguy n Chí Thanh. Trong bu i đó, Trần Dôn đã nêu lên ba đòi hò i chính, Vũ Tú Nam vi t:

"1- Trò lãnh đò o văn nghò v tay văn nghò sĩ.

2- Thành l p trong quân đò i mọt chi hò i văn nghò tr c thu c hò i văn nghệ, không qua c c tuyên hu n và tò ng c c chính tr .

3- B& m&i "ch& đ& quân s& hi&n hành" trong văn ngh& quân đ&i...

Nghe xong đ&ng chí Nguy&n Chí Thanh đ&n dò anh em ph&i coi ch&ng, đó là quan đ&im t& s&n, phi Đ&ng, phi giai c&p, phi chính tr&. H&i đó, anh em ch&a v& l&, còn m& c, cho là c&p trên không thông c&m. Tr&n Đ&n và vài ng& i khác thì l&ng l&n, ch&i b&i, reo r&c hoài nghi, chán n&n, mu&n gi&i ngữ". (Vũ Tú Nam, S& th&c v& con ng& i Tr&n Đ&n, Văn Ngh& Quân đ&i, s& 4, tháng 4/58).

Tuy v&y, Tr&n Đ&n v&n đ&c giao cho vi&c t& ch&c h&i ngh& ngành văn toàn quân tháng 4/55. L&n này, Tr&n Đ&n trình bày b&n d& th&o do chính tay mình vi&t tháng 2/55, dài 12 trang đánh máy. Theo vài câu trích đ&n c&a Vũ Tú Nam (đ& bu&c t&i quan đ&im "xét l&i" c&a Tr&n Đ&n) Tr&n Đ&n vi&t:

"Bi&u hi&u cao nh&t c&a trách nhi&m ng& i vi&t là thái đ& tôn tr&ng, trung thành v&i s& th&c. Đó là tiêu chu&n cao nh&t đánh giá tác gi& và tác ph&m... tôn tr&ng, trung thành v&i s& th&c v&a là trách nhi&m, v&a là l&p tr&ng, v&a là ph&ng pháp làm vi&c c&a ng& i vi&t"

"... S& th&c l&n g&p tri&u tri&u l&n b&t c& ch& th&, lý lu&n nào... N&u nh& s& th&c ng& c l&i chính sách ch& th&, thì ph&i vi&t s& th&c ch& không ph&i là bóp gò s& th&c vào chính sách"

T&ng h&p thông tin c&a Hoàng C&m và Vũ Tú Nam, chúng ta th&y: t&ng Nguy&n Chí Thanh v&a b&t đèn xanh cho Tr&n Đ&n và các b&n đòi h&i t& do sáng tác (vi&t s& th&t) v&a đ&p t&t b&n d& th&o đòi t& do sáng tác. Nh&ng ngoài Nguy&n Chí Thanh, b&n d& th&o còn đ&c nh&ng ai &ng h&, khi&n nó s&p đ&c thông qua, nh& l&i Hoàng C&m ?

Theo phân tích c&a Boudarel, thì b&n d& th&o này đ&c s& &ng h& c&a ba t&ng tá cao c&p trong T&ng c&c chính tr& : Lê Quang Đ&o, Tr&n Đ&, và nh&t là Lê Liêm. Ông vi&t:

"& nh&ng bu&i th&o lu&n n&i b& năm 1955 trong quân đ&i, có nh&ng cán b& cao c&p &ng h& nhóm văn ngh& sĩ đòi h&i quy&n t& do sáng tác, nh&ng không ai ch& rõ tên h& ra, r&t có th& b&i vì mu&n tránh cho h& r&i vào hoàn c&nh khó x& tr&c nh&ng đ&ng nghi&p quy&t li&t. Duy có hai ng& i, hai t&ng chính u& Tr&n Đ& và Lê Liêm là đ& nh&n ra, nh&ng cũng không ch& có hai

ng i đó.

M t văn b n ch ng minh r ng vào mùa thu năm 1956, t ng Lê Quang Đ o cũng can thi p khi v vi c x y ra. Nh ng trong chi u h ng nào? Lúc đó ông là tr ng phòng tuyên hu n" (trích THĐNTĐVN, trang 101).

Boudarel phác h a chân dung Lê Quang Đ o, Lê Liêm và Tr n Đ , ba t ng lãnh trong t ng c c chính tr ng h nh ng nhà văn tr , ông phân tích nh ng khúc m c trên con đ ng c a h , khi ng h t do sáng tác và m r ng dân ch , lúc ph i lùi b c tr i v trí chính th ng. Đi u đ c bi t đáng chú ý là trong su t th i k NVGP, ông không tìm th y văn b n nào c a các t ng lãnh trong t ng c c chính tr lên án phong trào.



[Trang bì t p sách phê phán phong](#)

[trào Nhân Văn Giai Phẩm \(nh : DR\)](#)

Cu n B n Nhân văn Giai phẩm tr c tòa án đ lu n t p h p nh ng bài vi t c a h n 80 văn ngh sĩ và trí th c "dân sĩ" tuy t nhiên không có bài vi t nào c a quân đ i, k c Nguy n Chí Thanh, m c đ u phong trào phát xu t t quân đ i.

Vì mặt trái lịch sử hiện có, chúng ta có thể hiểu rõ ràng: Trong vấn đề thanh trừng Nhân Văn Giai Phẩm, quân đội đứng ngoài. Quân đội sẵn tay hvern dân sự.

Trợng Lê Liêm, mặt trong nhng ngngi có công lớn trong trận Đin Biên Phủ, hnt sct ng hvn ngh sĩ, Lê Liêm không vi t mt dòng nào chng lli nhng ngngi đòi t do sáng tto, mt s im lng này đy ý nghĩa. Năm 1958, ông tr thành Th trng Văn hoá, tuy đct thẳng chct, nhng không có quy n, bct đ u c a s th t sng. Phn đ i vic thân Tàu, chng Nga, năm 1965, ông nhn chct Th trng giáo d c, và trong mt bài di n v n vic c c i tto giáo d c, năm 1968, ông tr lli quan đim chính thng. Năm 1974, ngngi ta đ n ông b khai tr kh i đng cùng v i ng Văn Khiêm, tng Nguy n Văn Vinh và Bùi Công Trng, vì t i thân Nga. Lê Liêm là mt khuôn mt c i m , ch p nhn đ i tho i mà ít ngngi bi t đ n.

Trợng Lê Quang Đ o, v i trách nhi m trng phòng tuyên hu n, chct ch n đã tác đng vào nhng cuc tranh lu n v n h c n i b trong th i k này. Sau v Nhân Văn, ông v n t i p t c con đng c i m đ n th p niên 80. Năm 1982, đ i h i V, khuyh hng b o th thng th . Đ n năm 1987, làm ch tch qu c h i, ông t i p t c c đng cho công cuc đ i m i.

Tr n Đ kiên trì trong quan đim dân ch hoá đ t n c. Sau Nhân Văn, ông tr lli chỉ n trng. Đng nh ông ch t m th i lui bct năm 1956 đ t i n m nh h n, ba m i năm sau. Năm 1982, tr c di n v i s b o th c a Hà Xuân Trng trong đ i h i V, Tr n Đ thua cuc, nhng đ n năm 1986, khi làm Trng ban văn hoá t tng trung ng, đ i s c i m c a Nguy n Văn Linh, Tr n Đ tr lli vai trò ch đ o cho công cuc đ i m i v n h c. Nói nh Boudarel: "t t c nhng v n đ c b n đ u quy v nhng năm 1955- 1956".

Nh v y NVGP, m đ u cho tinh th n đ u tranh t do t tng, cho công cuc đ i m i v n h c, tinh th n này không ch m đ t khi phong trào b d p t t, chng yên trong ba m i năm r i l i bùng lên nhng năm 1987- 88.

Vai trò c a tng Nguy n Chí Thanh khá phct p. Cm đ u chính tr quân đ i, ông cũng là ngngi đã "d p" v d th o ngay còn trong trng n c. Nhng khi Tr n Đ n b b t l n th nh, dùng dao c o c a c , đct đ a vào b nh vi n, Tr n Đ n vi t th cho Nguy n Chí Thanh, ông đã can thi p đ "c u" Tr n Đ n. Nhng cũng chính tng Nguy n Chí Thanh đã trao cho ngngi bà con Vũ Tú Nam toàn b t li u v Tr n Đ n, k c 2 lá th Tr n Đ n vi t đ xin ra kh i đng năm 55, đ h Vũ có đ t li u vi t bài đánh Tr n Đ n (THĐNTĐVN, Boudarel, trang 100 và 126).

Nh&ng cũng không th& li&t Nguy&n Chí Thanh vào lo&i ng&&i xoay chi&u, nh& Đ& Nhu&n, b&n thân c&a Tr&n D&n, cùng đi Đ&n Biên Ph&, cùng đi Trung Qu&c, cùng ký b&n d& th&o, nh&ng sau này quay l&i vi&t bài đánh Tr&n D&n.

Nhân vật Tr&n D&n



Chân dung nhà thơ Tr&n D&n vẽ i vi&t s&o trên c&

do họa sĩ Nguyễn Sáng vẽ năm 1956 và đăng trên

Nhân Văn số 1. (Ngu&n : T& li&u G.Boudarel)

Vì hai số ki&n: phê bình th& T& H&u và đ&ng h& c&i cách chính sách văn nghệ quân đ&i, mà Tr&n D&n và T& Phác b& k& lu&t, b& giam t& 13/6/55 đ&n 14/9/55.

Nh&ng v& m&t chính th&c, Tr&n D&n b& k& lu&t vì l& khác: v& chuy&n tình c&m, yêu m&t ng&&i con gái có đ&o (Cô Khuê, v& Tr&n D&n sau này) cha m& đã đi Nam, không đ&&c đ&ng cho phép c&&i, t& ý b& tr&i, v& v&i ng&&i yêu & ph& Sinh T& và không ch&u lên trình đ&n (T& Phác cũng không ch&u lên trình đ&n). Hoàng Văn Chí thu th&p đ&&c khá nhi&u tin t&c và t&ng h&p v&i bài Con ng&&i Tr&n D&n c&a Hoàng C&m, đã vi&t khá chi ti&t v& vi&c này t& năm 1959. Nh&ng số phân tích c&a Boudarel có nh&ng đ&i m th&a đáng h&n:

"Đ&i v&i Tr&n D&n, tr&n bút chi&n trong ba tháng đ&u năm 1955 đi đôi v&i s& tranh đ&u không cân b&ng trong c&c chính &y quân đ&i v& v&n đ& lý thuy&t chính tr& và nhân s&, c& hai đ&n cài khó g&. Vi&c b&n d& th&o b& h&y b& đ&i v&i Tr&n D&n là m&t th&t b&i, nh&ng cũng không đau

đến bằng việc các bạn đến hành binh rồi chuyển sang phe bên kia. Vì lý do sức khỏe, Trần Đình xin nghỉ một thời gian để thoát khỏi trại nhà binh. Mãi không thấy cập trên trại rồi, anh tự ý bỏ trại về nhà người bạn gái ở phố Sinh Tử. Hai lần cập trên phố về chỗ làm, anh đưa tin cho bạn. Bạn kiêu hãnh về việc mình, và có lẽ bạn trẻ nghĩ rằng bạn, bạn vì trong lòng nghĩ ba, anh đòi hỏi bạn nghỉ quy định như chúng tôi anh. Nhưng phê phán Trần Đình phạm quân kỳ đi đôi với việc trả trại rồi trong văn nghệ quân đội. Mãi không thấy gì mới, đến giữa tháng 5/1955, Trần Đình viết hai lá đơn xin ra khỏi trại và ra khỏi quân đội (mặt cho trại và mặt cho quân đội) trong đó anh trình bày những lý do của mình với mặt sự thật, nêu không muốn nói ngậy lòng" (THĐNTĐVN, Boudarel, trang 125-126).

Đây là lần thứ nhất Trần Đình, Tô Phác bị giam, thời ra là bạn cùng trại, không phải bị tù. Trong thời gian này, Trần Đình viết bài thơ dài Nhặt đũa nhúng trao bạn thơ cho Lê Đột gi (Hoàng Cầm, Con người ở Trần Đình). Hơn ba tháng cùng trại, Trần Đình và Tô Phác được về nhà, và hơn tháng sau, cả hai được gọi đi tham gia Công tác cách mạng đợt 1 Yên viên, Bắc Ninh, từ 2/11/1955 đến tháng 2/1956. Trong khi ấy Hoàng Cầm và Lê Đột chuồn bỏ ra trại Giai phẩm mùa xuân.

Tháng giêng năm 1956, Giai phẩm mùa xuân ra đời, đăng bài thơ Nhặt đũa nhúng trao bạn thơ Trần Đình. Bài thơ đã gây tai họa cho Trần Đình và trại giai phẩm. Báo về phát hành, Lê Đột bắt gọi lên Tuyên huấn để kiêu hãnh. Giai phẩm mùa xuân bị tịch thu. Trần Đình và Tô Phác bị bắt. Bị giam, Trần Đình dùng dao cạo cạo cạo, được đưa vào bệnh viện. Trần Đình viết thơ cho đồng nghiệp Nguyễn Chí Thanh ngày 21/2/56 và được thả ngày 5/5/56 (THĐNTĐVN, Boudarel, trang 46).

Hoàng Cầm viết: "Giai phẩm mùa Xuân bị kết tội, bài thơ "Nhặt đũa nhúng" bị kết tội. Người ta cho rằng cái bè phái được quy định trong giới văn nghệ bị công kích (bắt đưa tin cuộc phê bình thơ Việt Bắc) đã tìm cách trả thù :

Trần Đình, Tô Phác đưa vào trại giam".

"Tôi nhớ ngày Tết mả đã già, cái bè phái được quy định trong văn nghệ bắt đưa tin cuộc phê bình người để tìm cách đưa phó về cái Giai phẩm. Mặt không khí ngột ngạt đề nghị lên những anh em có bài trong tập sách đó. Rồi đến một đêm, bài thơ "Nhặt đũa nhúng" bị đem ra luận tội." (Con người ở Trần Đình, Hoàng Cầm, Nhân Văn số 1)

Hoàng Cầm trong bài "thú nhàn", kể rằng ông muốn làm "cho cả cả H, cả Trung ương cũng

ph&i th&ng xót c&nh ng& Tr&n D&n, mà tr&ng tr&ng&i nào đã gây ra c&nh ng& đó". Nh&ng sau khi bài báo xu&t hi&n, Nguy&n Chí Thanh giao cho Lê Quang Đ&o m&i Hoàng C&m đ&n đ& gi&i thích, v&n theo l&i "thú nh&n" c&a Hoàng C&m :

"Khi đ&ng chí Lê Quang Đ&o có m&i tôi vào gi&i thích rõ tr&ng h&p Tr&n D&n, tôi đã nh&t đi, có ý mu&n c&i chính bài báo, tôi v& vi&t bài c&i chính, có nói rõ s& giáo đ&c c&a quân đ&i v&i Tr&n D&n, s& sẵn sóc c&a đ&ng chí Nguy&n Chí Thanh và c&a Phòng văn ngh& quân đ&i đ&i v&i Tr&n D&n, nh&ng trong ý nghĩ v&n không ch&u nh&n r&ng mình đã xuyên t&c bóp méo s& th&t, không ch&u nh&n r&ng mình bôi đen ch& đ&, nên v&n vi&t thêm m&t đ&n cu&i nói r&ng: vi&c b& tù Tr&n D&n là quá đáng, đ&n n&i Tr&n D&n ph&i t& t&, và tôi v&n vi&t m&t câu đ&i ý: Đ&ng chí T& H&u là ng&ng i ph& trách toàn b& công tác lãnh đ&o văn ngh&, ph&i ch&u trách nhi&m v& vi&c này. Th& là c&i chính m&t n&a, đ& l&i bôi x&u m&t n&a.- Bài đó (không đ&ng) ch& là m&t hành vi không thành th&t" (Nh&ng l&i thú nh&n c&a Hoàng C&m, Văn Ngh& s& 12, tháng 5/58).

V& phía đ&i di&n, đây là l&i bu&c t&i c&a T& H&u :

"Cu&c t&n công vào ch& đ& ta và Đ&ng ta đã b&t đ&u trên m&t tr&n văn ngh& t& đ&u năm 1955, ngay khi hòa bình v&a l&p l&i.

Trong khi b&n gián đ&p còn gi&u m&t ch& đ&i th&i c&, và b&n t&-r&t-kít Tr&ng T&u, Tr&n Đ&c Th&o tích c&c chu&n b& l&c l&ng & tr&ng Đ&i h&c, thì b&n Nguy&n H&u Đ&ng, Lê Đ&t, hai tên ph&n Đ&ng n&n p trong báo Văn Ngh& c&a H&i Văn Ngh& cùng b&n Tr&n D&n, T& Ph&c cũng là nh&ng tên ph&n Đ&ng trong phòng Văn ngh& quân đ&i, đã k&t thành m&t bè phái ch&ng Đ&ng trong Văn ngh&.

Nh& l&i thú nh&n c&a Tr&n D&n, Lê Đ&t, Hoàng C&m, cu&c phê bình t&p th& Vi&t B&c là do cái bè phái &y s&p đ&t, đ& đánh vào s& lãnh đ&o và đ&ng l&i văn ngh& c&a Đ&ng, đ&ng l&i ph&c v& chính tr& cách m&ng, ph&c v& công nông binh, và đ& đ& x&ng cái "đ&u tâm h&n" ru&ng nát c&a ch& nghĩa cá nhân t& s&n, m& c&a cho l&i s&ng t& do sa đ&a.

Đ&ng nhiên cái "đ&u tâm h&n" &y c&a Lê Đ&t x&ng lên không th& nào hoà đ&c v&i cái đ&u l&n c&a cách m&ng, và cũng r&t t& nhiên nó ch& hoà đ&c v&i "ti&ng sáo ti&n ki&p" lóc g&n c&a tên m&t thám Tr&n Duy.

Cũng lúc ấy, bên Trần Dần, Tô Phác -những đứa con họ hàng của Hà Nội cũ- nay lại trở về với "cảnh cũ người xưa" bằng công tác tham gia đội sinh trong quân đội "nghĩa t th", chỉ vì thiêu cái t do trở lại đội sinh trở về cũ. Đợi về chúng, đội sinh trong quân đội cách mạng chỉ còn là "những sợi dây xích trói buộc phá mà ra". Đợi thêm ít nhiều chủ tịch Trần Dần, Trần Dần giống lên "tiếng trống lại" chỉ cần bản chính trị là "ngồi b nh", "ngồi rồi", "ngồi i". Cùng Tô Phác, khiêu khích những anh em khác, họ tên chỉ có một cuộc đấu tranh "buộc lãnh đạo thực hiện mọi yêu cầu" của họ.

Hỏi đòi thực hiện những gì? "Trên quy định lãnh đạo văn nghệ về tay văn nghệ sĩ. Tiêu chí đội chính trị viên trong các đoàn văn công quân đội. Tiêu chí chỉ đội quân sự hiện hành trong văn nghệ quân đội. Thành lập trong quân đội một chi Hội văn nghệ thực thu c Hội văn nghệ, không qua Cục Tuyên huấn và Tổng cục Chính trị". Tóm lại là tiêu chí lãnh đạo của Đảng và kỷ luật của quân đội đội về họ"

(Tô Hữu, Nhìn lại 3 năm phá hoại của nhóm "Nhân Văn-Giai Phẩm", BNVGPTTADL, nxb Sự Thật, Hà Nội 1959, trang 22-24).

Việc Trần Dần dùng dao cắt tóc

Việc Trần Dần cắt tóc, cho đến nay, chỉ có Hoàng Cầm kể lại: Trong bài chính (không in) mà Hoàng Cầm nhắc đến trên và trong buổi nói chuyện trên RFI, ông thuật lại ít nhiều chi tiết. Để biết trong hồi ký Nguyễn Đăng Mạnh, đoạn ghi lại kể của Hoàng Cầm về việc này có những chi tiết rõ ràng hơn:

Tô Hữu ra lệnh bắt Trần Dần:

Hội Hoàng Cầm cho in tập Giai phẩm mùa xuân, có đăng bài của Trần Dần, Tô Phác. Tô Hữu triệu tập mọi người đến họp: Hoàng Cầm, Văn Phác (phó trách tập chí B Văn Hoá), Chế Lan Viên... Tô Hữu cầm cuốn Giai phẩm mùa xuân, hỏi mọi người: "Các anh thấy tập sách này thế nào?"

Không ai dám trả lời, vì không đoán được ý Tô Hữu. Chế Lan Viên nhanh trí, đoán trúng ý th

trßng. Anh nói: "Cu&n sách đ&i ph&n đ&ng!"

T& H&u h&i Văn Ph&c:"Hi&n nay chúng nó đang ở đ&u?" Văn Ph&c: "Th&a, các anh &y đang đi th&c t& Yên viên"

T& H&u &nh - Hoàng C&m nh& đứng sáu ti&ng: "G&i nó v&, b&t &y nó!"

Th& là Văn Ph&c làm gi&y t& đ& b&t Tr&n D&n, T& Ph&c.

Và đây là &i k& c&a Tr&n D&n, Hoàng C&m thu&t &i: Chi&u hôm &y, có m&t cái xe ô tô nhà binh đ&n Yên viên. H& g&i Tr&n D&n, T& Ph&c ra và &p t&c b&t m&t. Tr&n D&n k&p th&y trên xe có lính mang súng, &&i lê tu&t tr&n.

Hoàng C&m nói, Tr&n D&n là tay th&n kinh r&t v&ng. Anh ta bình tĩnh &ng nghe đ& đoán xem xe đi đ&u. Qua m&t cái c&u dài. Th& là vào Hà n&i. Nh&ng xe &i ch&y ti&p khá lâu. Th& là đi quá Hà n&i. Đ&n m&t ch& nào đ&y, xe đ& &i. Ng&&i ta đ&t Tr&n D&n, T& Ph&c, đi xu&ng m&t đ&a đi&m & sâu d&&i đ&t - vì c& th&y xu&ng nhi&u b&c, xu&ng mãi. Đ&n m&t đ& sâu nào đ&y, h& đ&ng &i và đ&y Tr&n D&n vào m&t căn h&m, đóng c&a &i. Tr&n D&n nghĩ b&ng, ch&c b& th& tiêu. Th& tiêu & đây thì ai bi&t đ&&c? Coi nh& m&t tích. Anh nghĩ ph&i tìm cách lên đ&&c m&t đ&t.

Sáng ra, th&y đây là m&t cái h&m đào sâu d&&i đ&t. Ánh sáng &t xu&ng t& nóc h&m qua m&t ô c&a có ch&n song, & trên thoáng th&y có bóng m&t anh lính gác.

Tr&n D&n th&y trong h&m có m&t cái ph&n g& và m&t bình n&&c. Anh kéo cái ph&n ra ch& ánh sáng t& trên nóc h&m r&i xu&ng, c&i áo ngoài, đ& ph&i áo s& mi tr&ng bên trong ra, &y m&t cái mince lame trong túi, n&m ng&a lên ph&n, dùng &&i dao c&a vào c& cho máu phun ra ng&c áo, r&i gi&y đ&p &m t, c&t cho anh lính gác nghe th&y. Anh lính gác nhìn xu&ng th&y th& ho&ng quá: Nó t& t&, ph&i đ&a c&p c&u ngay! M&t lát sau, c&a h&m m&, ng&&i ta đ&a Tr&n D&n đi c&p c&u & m&t b&nh vi&n g&n đó. Té ra là b&nh vi&n Hà đông. & đây, Tr&n D&n may v& đ&&c m&t ng&&i quen bèn vi&t m&u gi&y nh& đ&a đ&n T&ng c&c chính tr& n&i anh công tác. Nguy&n Chí Thanh &p t&c đ&n b&nh vi&n và &nh tha ngay c& Tr&n D&n và T& Ph&c.

Nhân Văn Giai Phẩm phần II : Nguyên nhân phát xuất

Tác Giả: Th&y Khuê

Thứ Tư, 24 Tháng 2 Năm 2010 14:44

Hoàng C&m r&t ph&c Tr&n D&n. Th&ng cha th&n kinh r&t v&ng. Hoàng C&m cũng t&ng b& b&t giam. (Ông nghe Hoàng H&ng, đ&nh đ&a t&p th& V& Kinh B&c sang Pháp in). Ông nói: "Tôi nhất l&m, m&i t&i tôi xin nh&n h&t" (H&t h&n tù, ng& i ta cho ra, còn xin & l&i vi&t ki&m th&o. Tô Hoài cho tôi bi&t th&). S&nh&t là trong tù c& th&y ti&ng phát ra đ&u đ&u không bi&t t& đâu : Khai th&t đi ! Khai th&t đi ! Khai th&t r&i v& v&i v& con !

Chuy&n nghe khá s&. M&t hình th&c kh&ng b& v& tâm lý. Ch&ng bi&t Hoàng C&m có thêm th&t gì vào s& th&t không. Nh&ng qu& là đáng s&. Hoàng C&m cũng hay t&ng t&ng th&u đ&t thêm ra n&a" (trích H&i Ký Nguy&n Đ&ng M&nh, ch&a in).

Giai ph&m mùa xuân b& t&ch thu, Tr&n D&n, T& Ph&c b& b&t, Lê Đ&t b& ki&m th&o. S& kh&ng b& tr& nên công khai nh&ng cũng m& màn cho m&t phong trào đ&u tranh cho dân ch& r&ng l&n h&n, n&a năm sau. V&y n&i dung Giai ph&m mùa xuân có nh&ng gì ? Đi&u này c&n đ&n m&t s& phân tích văn b&n c&n k&.

(H&t ph&n th& nh&)